



## Lý Quang Diệu: Chiến Tranh Việt Nam Giúp Nuôi Đông Nam Á

Trần Trung Đạo

Không ít người đồng ý tuyên truyền tẩy não dưới chế độ CS thật là khủng khiếp nhưng vẫn nghĩ loại thuốc độc này chỉ có tác dụng trong tầng lớp quần chúng nghèo nàn, ít học còn thành phần có học như luật sư, bác sĩ, kỹ sư thì không.

Không đúng. Dưới chế độ CS, mức độ khác nhau, nhưng rất ít người được miễn nhiệm khỏi vi trùng CS. Ngay cả Mikhail Gorbachev, trong bài phát biểu tại đại học Columbia tháng 3, 2002, cũng thừa nhận rằng chủ nghĩa cộng sản Xô Viết mà ông phục vụ gần cả đời chỉ là "thuần túy tuyên truyền".

Nhìn lại cuộc chiến Việt Nam chúng ta sẽ thấy cùng một "thuốc mê yêu nước" nhưng khi đả cho vào các thành phần có học uống, liều lượng sẽ khác nhiều so với thuốc dành cho các bác nông dân, các chú công nhân. Bộ máy tuyên truyền CS có đủ sách vở, câu hỏi và câu trả lời cho mọi thành phần trong xã hội.

- "Tại sao phải chống Mỹ?" "Vi để quốc Mỹ mang quân xâm lược miền Nam, ném bom miền Bắc".
- "Tại sao phải giải phóng miền Nam?" "Vi sự nghiệp thống nhất đất nước".
- "Tại sao phải tiến lên chủ nghĩa xã hội?" "Vi cách mạng tại Việt Nam do đảng CS lãnh đạo" v...v.....
- Đúng quá và hợp lý quá. Và cứ thế, thế hệ này sang thế hệ khác trả lời như vẹt, không ai tự đặt ngược câu hỏi.

Trong bài này người Việt dùng nhiều dẫn chứng từ cố TT Lý Quang Diệu. Lý do, trong hồi ký của mình, ông có cái nhìn khách quan và tỏ ra biết khá nhiều về đời sống của người Việt Nam. Nhưng quan trọng hơn, là một lãnh đạo một quốc gia có 75 phần trăm người gốc Hoa, cố TT Lý Quang Diệu rất quan tâm đến yếu tố địa lý chính trị trong khu vực Đông Nam Á và ảnh hưởng của Trung Cộng. Các bạn trẻ cần học hỏi từ kinh nghiệm sống và lãnh đạo của ông.

James Macdonald trong tác phẩm When Globalization Fails: The Rise and Fall of Pax Americana, nhắc lại câu nói của cố TT Singapore Lý Quang Diệu, chiến tranh Việt Nam đã "giúp các quốc gia Đông Nam Á có thêm thời gian" để nâng cao mức sống, bởi vì nếu không, "Đông Nam Á chắc chắn đã lọt vào tay CS".

"Chiến tranh Việt Nam" đúng ra nên gọi "máu Việt Nam".

Trong ngôn ngữ Việt Nam, chữ "máu" không đơn giản chỉ một bộ phận cơ thể hay "thiếu máu" không phải dùng để chỉ một nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn khơi dậy nỗi đau đã in sâu trong nhận thức con người.

Việt Nam có một thời dư thừa máu. Dư thừa đến nỗi đâu cũng đều thấy máu. Máu chảy đầy sông. Máu ngập ruộng đồng. Máu loang đường phố. Thừa đến nỗi, máu của nhiều triệu người Việt đã đổ xuống không chỉ để thỏa mãn tham vọng bành trướng của CSVN, Mao và CS quốc tế mà còn giúp các quốc gia vùng Đông Nam Á đang nghèo nàn bỗng trở nên giàu có.

Đặc biệt trong hồi ký của mình, Third World to First, cố TT Lý Quang Diệu viết một cách chi tiết hơn nhờ máu Việt Nam mà hàng loạt các nước Đông Nam Á đang trong nghèo nàn trở nên thịnh vượng trong một thời gian ngắn. Ông viết:

*"Mặc dù sự can thiệp của Mỹ thất bại ở Việt Nam, nhưng đã giúp kéo dài thời gian cho phần còn lại của Đông Nam Á. Năm 1965, khi quân đội Hoa Kỳ đổ ạt đổ vào miền Nam Việt Nam, Thái Lan, Malaysia và Philippines đã phải đối diện với các mối đe dọa nội bộ từ các cuộc nổi dậy vũ trang của CS và CS ngầm vẫn đang hoạt động ở Singapore. Indonesia, trong cơn đau đớn của một cuộc đảo chính cộng sản thất bại, đang tiến hành một cuộc chiến không tuyên bố chống lại Malaysia và Singapore. Philippines tuyên bố chủ quyền với Sabah ở Đông Malaysia. Mức sống thấp và tăng trưởng kinh tế chậm. Hành động của Hoa Kỳ đã cho phép các nước Đông Nam Á không cộng sản tự sắp xếp lại trật tự trong ngôi nhà của họ. Đến năm 1975, các nước Đông Nam Á đã ở trong tình trạng tốt hơn để đứng lên chống lại CS. Nếu không có sự can thiệp của Hoa Kỳ, ý chí chống CS của các quốc gia này sẽ tan biến và Đông Nam Á rất có thể đã trở thành CS. Các nền kinh tế thị trường mới nổi thịnh vượng của ASEAN đã được nuôi dưỡng trong những năm Chiến tranh Việt Nam."*

Ngoài đầu tư kinh tế, Singapore giàu có nhờ là nguồn cung cấp hàng hóa, thực phẩm và cũng là trạm dừng chân nghỉ ngơi của quân đội Mỹ tại Việt Nam. Đọc hồi ký của cố TT Lý Quang Diệu và tìm hiểu các diễn biến chính trị trong cuộc chiến Việt Nam sẽ thấy ngay từ đầu cuộc chiến, nhiều triệu người Việt đã đổ máu một cách oan uổng cho ý thức hệ CS và bành trướng Trung Cộng chứ chẳng phải để “giải phóng dân tộc” hay “thống nhất đất nước” như hệ thống tuyên truyền của đảng nhồi nhét vào nhận thức của các thế hệ Việt Nam từ 1945 đến nay.

TT Lý Quang Diệu nhắc lại thái độ Phạm Văn Đồng trong chuyến viếng thăm Singapore 1978, không phải đại diện cho một Việt Nam độc lập, thống nhất mà như một đại diện kiều ngạo cho ý thức hệ CS vừa chiến thắng và đang đe dọa. Theo TT Lý Quang Diệu, CSVN nghĩ họ như một loại “Đế Quốc Phở” hùng mạnh có thể đánh bại bất cứ nước nào ở Đông Nam Á.

Thật tội nghiệp cho những ai nghĩ rằng ngày 30 tháng 4, 1975 là ngày “đoàn viên dân tộc” trong khi ngay cả Phạm Văn Đồng cũng không thừa nhận đó là ngày “đoàn viên dân tộc”. Bởi vì nếu đồng ý ngày 30 tháng 4, 1975 là ngày “thống nhất đất nước”, Phạm Văn Đồng phải mở rộng hợp tác với các quốc gia láng giềng để phục hồi và phát triển đất nước. Nhưng không. Theo Lý Quang Diệu, CSVN đã từ chối hợp tác với Hiệp Hội Các Quốc Gia Đông Nam Á (The Association of Southeast Asian Nations, ASEAN).

Chính sách đối ngoại của CSVN sau 1975, giống hệt như Trung Cộng ngày nay, đặt trên cơ sở đối thoại song phương với từng quốc gia thay vì với nhóm các quốc gia. CSVN chỉ trở thành hội viên ASEAN vào tháng 7, 1995 sau khi LX sụp đổ và sau hai mươi năm lê bước trong rừng già của lãng phí, nghèo đói và lạc hậu.

- Thập niên 1980, Việt Nam là nước nghèo nhất Đông Nam Á với lạm phát tăng 400 phần trăm. Năm 1990, GDP bình quân tính theo đầu người của Việt Nam chỉ vón vện 97 dollar, bằng một nửa của Lào.

Hồi ký của cố TT Lý Quang Diệu nhắc lại giọng điệu nước lớn của Phạm Văn Đồng như sau:

*“Phạm Văn Đồng tuyên bố Việt Nam là một nước xã hội chủ nghĩa và ông ta là một người cộng sản. Học thuyết mà ông ta theo đuổi là chủ nghĩa Mác-Lênin. Phạm Văn Đồng đến Singapore để phát biểu với tư cách là thủ tướng nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Việt Nam phải góp phần vào sự nghiệp cách mạng và hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.”*

Trong đầu Phạm Văn Đồng đang say men chiến thắng lúc đó chỉ nghĩ việc “xuất cảng cách mạng CS” sang các nước Đông Nam Á và cả thế giới. Nhưng lần gặp gỡ tại Hà Nội đầu thập niên 1990 khi LX đang trên đà sụp đổ, Phạm Văn Đồng là một ông già 84 tuổi bệnh hoạn, hối hận về thái độ hung hăng của mình trong chuyến viếng thăm Singapore 1978. Ý thức hệ CS trong thời điểm đó giống như sức khỏe của ông ta đang trong buổi chiều tà.

Trong hồi ký, cố TT Lý Quang Diệu không che giấu sự khinh thường về đường lối kinh tế chính trị lạc hậu của CSVN. Chẳng hạn, trong dịp trao đổi với tổng thống Pháp François Mitterrand khi dừng chân tại Pháp 1986, tổng thống Pháp François Mitterrand ngạc nhiên khi nghe TT Lý Quang Diệu mô tả “mức sống ở Việt Nam thấp khủng khiếp đến mức họ rất vui khi nhận được những gói thực phẩm từ người thân ở Mỹ và Pháp.” Thật vậy, nếu không có những hộp kem đánh răng, những thỏi xà phòng, những viên Tylenol, những mét vải từ bà con ở hải ngoại dồn dập gửi về đời sống của người dân tại Cộng Hòa Xã Hội Việt Nam “độc lập tự do hạnh phúc” sẽ khổ đến dường nào.

Những người Việt bị tẩy não không biết và có biết cũng không thừa nhận điều đó. Dù miệng nhai từng hạt bo bo ba ngày không tiêu, họ vẫn sống trong ảo giác “độc lập, tự do, hạnh phúc” cho đến hôm nay. Khoa tâm lý học định nghĩa tầng lớp bệnh nhân này sống trong “trạng thái tâm lý chối bỏ” (denialism). Họ đủ trí khôn để biết mình mang bệnh nhưng nhất định không chịu chữa trị, không chịu chấp nhận một sự thật quá bề bàng với họ.

Máu Việt Nam, tham vọng Mao Trạch Đông. Đảng CSVN không chế tạo được một khẩu súng, một viên đạn, một túi lương khô nào nhưng có khả năng rút máu của nhân dân Việt Nam để cung cấp cho tham vọng của Mao. Stalin, trong buổi họp với Mao và Hồ Chí Minh tại Moscow giữa tháng Hai, 1950 đã phó thác sinh mạng CSVN vào tay Trung Cộng. Theo William J. Duiker trong *Ho Chi Minh: A Life*, Stalin nói với Hồ Chí Minh tại Moscow *“Từ bây giờ về sau, các đồng chí có thể tin tưởng vào sự giúp đỡ của Liên Xô, đặc biệt hiện nay sau thời kỳ chiến tranh, thặng dư của chúng tôi còn rất nhiều, và chúng tôi sẽ chuyển đến các đồng chí qua ngã Trung Quốc. Tuy nhiên vì điều kiện thiên nhiên, chính yếu vẫn là Trung Quốc sẽ giúp đỡ các đồng chí. Những gì Trung Quốc thiếu chúng tôi sẽ cung cấp.”*

Tới phiên Mao, y cũng lần nữa xác định với Hồ "*Bất cứ những gì Trung Quốc có mà Việt Nam cần, chúng tôi sẽ cung cấp.*" Cam kết này cũng phù hợp với kết quả cuộc hội kiến giữa Lưu Thiểu Kỳ và Stalin vào tháng 6, 1949 trong đó hai lãnh tụ CS đồng ý "*Trung Cộng có trách nhiệm liên lạc, cố vấn và yểm trợ cho các tổ chức CS ở Á Châu.*"

Từ đó, Mao sử dụng đảng CSVN như những tay sai trung thành phục vụ cho lòng căm thù Mỹ của riêng y và bảo vệ vùng an toàn phía nam của Trung Cộng. CSVN, cũng từ đó, hoàn toàn lệ thuộc vào Trung Cộng, không chỉ phương tiện chiến tranh, kinh tế, quốc phòng, hệ ý thức, cơ sở lý luận mà cả cách nói, cách ăn mặc, chào hỏi, cách hôn hít.

Sự thù địch Mỹ trong lòng Mao bắt đầu từ thời gian Mao còn ở Diên An khi tàn quân của Mao bị quân Tưởng Giới Thạch bao vây và Mỹ lại công khai tuyên bố chỉ ủng hộ phe Tưởng. Lòng thù hận dâng cao sau xung đột Eo Biển Đài Loan, và trầm trọng hơn, sau chiến tranh Triều Tiên với gần 400 ngàn quân Trung Cộng bị giết, trong số đó có Mao Ngạn Anh (Mao Anying), con trai trưởng và gần gũi nhất của Mao. Đối với Mao kẻ thù số một là Mỹ.

Mao chỉ thị toàn bộ bộ máy tuyên truyền tại Trung Cộng phải chống Mỹ bằng mọi cách. Chống Mỹ từ xa, chống Mỹ ở gần, chống Mỹ trong lý luận, chống Mỹ trong thực tế, chống Mỹ khi có mặt Mỹ và chống Mỹ khi chưa có mặt Mỹ. Theo lệnh Mao, trong hội nghị lần thứ sáu của Trung ương Đảng CSVN từ ngày 15 đến 17 tháng 7 năm 1954, Hồ Chí Minh và bộ chính trị đảng CSVN đã nghĩ đến chuyện đánh Mỹ  
*"Hiện nay đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân thế giới và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều nhằm chống đế quốc Mỹ".*

Khẩu hiệu "Chống Mỹ cứu nước" được thai nghén từ quan điểm và thời điểm này. Nhưng "nước" trong khẩu hiệu "Chống Mỹ cứu nước" phải hiểu là nước Tàu chứ không phải nước Việt. Lý do, trong thời điểm 17 tháng 7, 1954 chưa có một người lính hay một cố vấn Mỹ nào ở miền Nam Việt Nam. Hôm đó, ngay cả hiệp định Geneva cũng còn chưa ký.

Đọc các tài liệu trong thời kỳ chống Pháp để thấy Mao gần như đơn phương quyết định mọi hoạt động quân sự của Việt Minh kể cả việc chọn ngày, chọn tháng cần phải chiếm cho được Điện Biên Phủ. Theo Qiang Zhai, trong tác phẩm *China and Vietnam war 1950-1975*, Mao đã theo dõi một cách tường tận và chỉ thị một cách chi tiết cho từng sư đoàn Việt Minh trong mặt trận Điện Biên Phủ. Dựa theo nội dung các điện tín của Mao gửi tướng Trần Canh cho thấy Mao trực tiếp duyệt xét các kế hoạch tấn công và ra lệnh một cách chi tiết. Lãnh đạo Trung Cộng còn đề nghị mở rộng chiến tranh sang Lào và Cambodia để "giải phóng" luôn hai nước này.

Giáo sư Miles Maochun Yu tại Học Viện Hải Quân Hoa Kỳ viết trên trang Web của Viện Hoover:  
*"Nếu không có sự cung cấp các loại vũ khí của Trung Quốc và phái đoàn quân sự Trung Quốc do các tướng Vy Quốc Thanh (Wei Guoqing) và Mai Gia Sinh (Mei Jiasheng) đứng đầu, những người chỉ đạo mọi mệnh lệnh của Tướng Giáp, Việt Minh đã không thể thắng trận dễ dàng như vậy, hoặc thậm chí có thể thắng trận."*  
Trong mắt Mao và Chu trung ương đảng CSVN từ Hồ Chí Minh trở xuống là một đoàn cừu để bảo, khờ khạo đến mức tội nghiệp. Hồ Chí Minh không biết các thảo luận diễn ra giữa các cường quốc mãi cho đến khi nhận điện tín của Chu Ân Lai ký ngày 11 tháng 3, 1954, tức chỉ 4 tháng trước khi ký kết hội nghị Geneva. Nội dung điện tín không phải để hỏi ý mà là vừa khuyên nhủ và vừa ra lệnh. Sau đây là nguyên văn của điện tín:  
*"Hội nghị Geneva đã quyết định sẽ bắt đầu được tổ chức vào ngày 26 tháng 4. Tình hình quốc tế và tình hình quân sự ở Việt Nam hiện nay rất thuận lợi cho Việt Nam tiến hành đấu tranh ngoại giao. Dù Hội nghị Geneva có thể đạt được kết quả gì, chúng ta cũng nên tích cực tham gia."*

Người viết xin mở ngoặc ở đây. Điều đó không có nghĩa những người Việt Nam đã hy sinh dù trong màu áo "Việt Minh" là những người phục vụ một cách có ý thức cho chủ trương nhuộm đỏ Việt Nam của CS Quốc Tế. Không. Họ không biết điều đó. Đa số nông dân tay lấm chân bùn kia là những người Việt Nam yêu nước chân thành và chết trong ước mơ một ngày Việt Nam sẽ thực sự là một nước tự do, độc lập.

## **Nhuộm máu miền Nam**

Kiên trì với mục đích CS hóa Việt Nam đề ra từ 1930, vào tháng 5, 1959, Ban Chấp hành Trung ương đảng ao Động sau khi biết rằng việc chiếm miền Nam bằng phương tiện chính trị không thành, đã quyết định chiếm

miền Nam bằng võ lực dù phải “đốt cháy cả dãy Trường Sơn”. Những đồ thừa hay viện dẫn từ hiệp định Geneva chỉ là thủ thuật chính trị. Ngay từ đầu, ý thức hệ là bản chất của cuộc chiến Việt Nam và cuộc chiến chỉ chấm dứt khi mục đích ý thức hệ hoàn thành.

Giáo sư Chu Hào, nguyên Thứ trưởng Bộ Khoa học công nghệ của CSVN trong bài viết *Đã Đến Lúc Cần Phải Đối Thoại* đăng trên mạng Bauxit Viet Nam hôm 23/08/2016 cũng thừa nhận nguyên nhân sâu xa của thực trạng bi thảm tại Việt Nam hiện nay phát xuất từ lý do ý thức hệ. Ông viết:

*“Nguyên nhân gốc rễ của mọi ý kiến bất đồng, mọi bức xúc và phẫn uất đều nằm trong những điều bất cập, phân khoa học, phân tiến bộ, phân dân chủ của Cương lĩnh đảng CSVN và Hiến pháp nước CHXHCNVN”.*

Đảng CSVN từ ngày thành lập 3 tháng 2, 1930 đến nay đã có cả thảy 4 cương lĩnh đảng, gồm ba cương lĩnh về “cách mạng dân tộc dân chủ” và một Cương lĩnh “về thời kỳ đổi mới, xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Nội dung có thay đổi trong mỗi thời kỳ nhưng mục tiêu tối hậu vẫn không thay đổi như

Nguyễn Thanh Tâm thuộc Viện Lịch sử Đảng khẳng định:

*“chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Đó là mục đích lâu dài, cuối cùng của Đảng và cách mạng Việt Nam.”*

Giáo sư Chu Hào có lẽ là người duy nhất trong số những người đã từng hoạt động trong cơ chế CS có nhận xét đúng về bản chất của cuộc chiến. Người viết cảm ơn Gs Chu Hào đã thấy ra điều đó. Rất tiếc giải pháp giáo sư đưa ra lại là “đối thoại”, một giải pháp không đúng với lý luận lẫn thực tế chính trị như đã diễn ra tại các quốc gia cựu CS Đông Âu và Liên Xô. Bài học về sự sụp đổ của LX và khối CS Châu Âu cho thấy giới lãnh đạo CS chỉ “đối thoại” khi nào họ không còn một lối thoát nào khác hay chỗ đứng của họ là bên bờ vực thẳm.

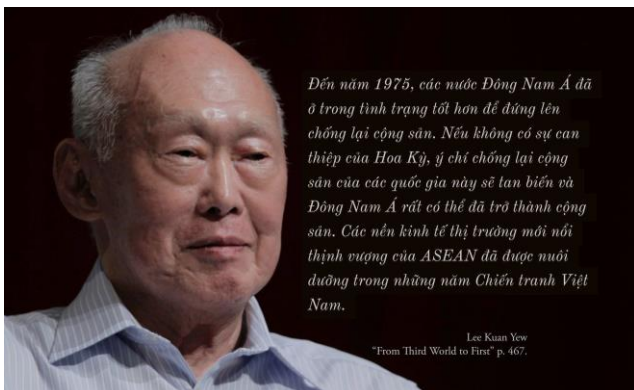
- Phong trào dân chủ Hungary hoạt động từ 1968 nhưng mãi 20 năm sau, 1988, mới thực sự trở thành một sức mạnh trong các thành phần ưu tú của xã hội lẫn quần chúng của Hungary và chỉ khi đó mới buộc giới lãnh đạo CS Hungary nhân nhượng.
- Tương tự, nếu Khối Thịnh Vượng Chung các Quốc Gia Độc Lập (Commonwealth of Independent States) không ra đời ở Alma-Ata, nước Kazakhstan, 21 tháng 12, 1991 và vô hiệu hóa chức Chủ tịch Liên Xô của Mikhail Gorbachev thì ông ta đã không từ chức vào bốn ngày sau.

## Máu Việt Nam giúp các nước Đông Nam Á có cơ hội làm giàu

Lấy thời điểm 1965 khi chiến tranh Việt Nam gia tăng cường độ, nền kinh tế Singapore tính theo GDP theo đầu người chỉ vào khoảng 500 đô la, tương đương với Mexico. Năm 2015, GDP theo đầu người của Singapore lên đến 56 ngàn dollar, ngang với Đức.

Phát triển nhanh không kém với Singapore là Nam Hàn. Trong thập niên từ 1950 đến 1960 Nam Hàn là một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới, nghèo hơn cả Nam Việt Nam, Bolivia và Mozambique, nhưng ngày nay, quốc gia này giàu hơn cả Tây Ban Nha và New Zealand.

Các quốc gia khác trong vùng từ Thái Lan đến Nam Dương, Mã Lai đều phát triển nhanh chóng trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam nhờ chính sách đầu tư rộng rãi của Mỹ để lấy lòng đồng minh nhằm bao vây và ngăn chặn CS lan tràn.



Do đó, gọi máu Việt Nam giúp các quốc gia Đông Nam Á vượt qua nạn CS và trở nên những cường quốc Á Châu không có gì là quá đáng.

## Mọi việc trên đời đều có nguyên nhân

Giáo sư Tương Lai trong bài viết Nhớ Lại Mùa Giáng Sinh B-52 đăng trên nhiều báo trong nước tháng 12, 2016 vẫn tiếp tục một giọng điệu đã được đăng lập đi lập lại:

*“Hiểu thêm những điều này để càng thấy rõ xương máu của các chiến sĩ và nhân dân ta trong một cuộc chiến không cân sức giữa biết bao những toan tính lợi ích của các nước lớn*

*là đau đớn và uất hận đến thế nào cho thân phận một nước nhỏ trong trùng điệp những mưu mô được khoác ra ngoài những tấm áo sặc sỡ! “*

Thưa giáo sư, mọi việc trên đời đều có nguyên nhân. Nếu chịu lắng lòng và suy nghĩ, ông sẽ truy ra được nguồn gốc của chiến tranh Việt Nam.

- Pháp là nước thực dân lớn thứ hai trên thế giới với 110 triệu dân thuộc địa, chỉ sau Anh nhưng tại sao Mỹ không can thiệp vào nội bộ Senegal, Tunisia, Morocco hay các thuộc địa khác của Pháp mà chỉ can thiệp vào thuộc địa Việt Nam? Ngay cả trong cuộc chiến tranh giành độc lập đẫm máu của Algeria chống thực dân Pháp, dù là đồng minh lâu năm với lãnh tụ Pháp de Gaulle, Mỹ đã công khai bày tỏ cảm tình với lý tưởng độc lập, tự do của nhân dân Algeria và xem xung đột Algeria là chuyện nội bộ của Pháp, Mỹ không nhúng tay vào.
- Sau Thế Chiến Thứ Hai Mỹ ủng hộ chủ trương giải thực. Nhưng sự đe dọa của Trung Cộng và CSVN đã làm Mỹ thay đổi chính sách đối với Á Châu. TT Richard Nixon thừa nhận việc Mỹ đã đổ nhiều trăm triệu đô la giúp Pháp chỉ với mục đích duy nhất là ngăn chặn làn sóng đỏ CS từ Bắc Kinh xuống Đông Nam Á qua ngã Hà Nội. Sau khi Pháp rút, Mỹ đã cố gắng hết sức trong nhiều năm để bảo vệ miền Nam.

Những người bị tẩy não cứ như vẹt chào khách tới nhà bằng lập luận cũ mèm “*Ngô Đình Diệm không chịu thống nhất đất nước*” để viện dẫn cho việc đảng đã trực tiếp nhúng tay vào cái chết của hơn 5 triệu người Việt.

Theo bản tin của hai hãng AP và AFP ngày 4 tháng 4 năm 1995:

*“Chính phủ Hà Nội tiết lộ vào ngày 4 tháng 4 rằng thương vong dân sự thực sự của Chiến tranh Việt Nam là 2.000.000 ở miền Bắc và 2.000.000 ở miền Nam. Thương vong quân sự là 1,1 triệu người thiệt mạng và 600.000 người bị thương trong 21 năm chiến tranh. Những số liệu này đã bị cộng sản Bắc Việt Nam cố ý làm sai lệch trong chiến tranh để tránh làm mất tinh thần dân chúng.”*

Nếu dựa theo tỉ lệ dân số giữa Việt Nam, 38 triệu, và Mỹ, 220 triệu, trong cùng thời điểm, Mỹ lẽ ra phải chết 28 triệu người. Người viết đã viết trong bài *Cách Mạng Dân Tộc Dân Chủ Trong Tình Hình Mới* đăng trên talawas 05/09/2010:

*“Giả thiết có bầu cử và Việt Nam Cộng hòa thắng, đảng Cộng sản Việt Nam sẽ giải thể hệ thống chính ủy, đảng bộ trong quân đội, giao nộp vũ khí, sáp nhập vào quân đội chính phủ, giải tán bộ máy công an, dẹp bỏ bộ máy tuyên truyền, tự nguyện đặt mình trong khuôn khổ luật pháp và hoạt động một cách công khai như các chính đảng khác?”*

- Chắc chắn là không.

Từ ngày thành lập tại Hong Kong năm 1930, dù hoạt động dưới nhiều danh xưng (đảng Cộng sản Đông Dương, Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương, đảng Lao động Việt Nam, đảng Nhân dân Cách mạng ở miền Nam, đảng Cộng sản Việt Nam) nhưng đảng luôn kiên trì và trước sau như một về mục đích nhuộm máu Việt Nam. Mục đích đó chi phối mọi hoạt động của đảng CS không chỉ đến 30 tháng 4, 1975 mà cho tới hôm nay.

Nếu chịu đọc lại các sử liệu quốc tế, mọi người đều biết,

- trong suốt cuộc chiến Việt Nam ngoại trừ các hoạt động tình báo, thăm dò tin tức địch mà chiến tranh nào cũng có, Mỹ không hề chủ trương đổ bộ lên Hải Phòng như đã từng đổ bộ Incheon tháng 9, 1950 để mở đường tấn công Bắc Hàn.
- Miền Nam trong hai thời kỳ đệ nhất và đệ nhị cộng hòa cũng không có ý định chiếm đoạt lãnh thổ miền Bắc hay lật đổ cơ chế CS miền Bắc. Sau gần một trăm năm chịu đựng không biết bao nhiêu đau khổ dưới ách thực dân, mục đích của nhân dân miền Nam là có được cơm no, áo ấm, có được cuộc sống tự do và xây dựng miền Nam thành một nước cộng hòa hiện đại.

Sau Thế Chiến Thứ hai, phong trào giải thực được phát động từ Á sang Phi. Phần lớn các dân tộc bị trị đã giành lại nền tự chủ bằng các cuộc vận động hòa bình hay được trao trả quyền độc lập, riêng Việt Nam thì không. Việt Nam tiếp tục chìm sâu trong biển máu ý thức hệ cho đến 1975 và rồi tiếp tục chịu đựng nghèo nàn, đói khổ, lạc hậu cho đến hôm nay. Tất cả, như Phạm Văn Đồng thừa nhận, chỉ vì ý thức hệ CS.

**Sau 48 năm**, liều thuốc tuyên truyền tẩy não ngấm vào nhận thức của một số người sâu đến mức không còn là định kiến hay phản ứng có điều kiện nữa mà trở thành một phản xạ tự nhiên như khát thì uống, đói thì ăn, ngứa thì gãi. Những sách vở, tài liệu từ các văn khố quốc tế Mỹ, Pháp, Nga v...v... được giải mật không có nghĩa gì với họ. Đem lý luận phải trái ra giải thích với họ chẳng khác gì nước đổ đầu vịt. Dù học cao tới đâu, nhận thức

chính trị và bang giao quốc tế của họ là những sản phẩm của ban tuyên huấn viết ra từ 90 năm trước được lập đi lập lại trong người họ thành một loại giác quan.

Nhưng tại sao những người quan tâm đến tương lai đất nước vẫn phải viết tới viết lui nhiều lần về thủ thuật tuyên truyền CS?

Bởi vì nhận thức của các thế hệ trẻ sinh ra xa sau cuộc chiến vẫn còn chỗ cho những va chạm, kiến thức đa chiều và khát khao thay đổi. Nếu có người tạo điều kiện cho các mạch thông tin chảy về hướng họ, những con người mới này sẽ nắm bắt. Lịch sử thế giới và Việt Nam cận đại đã và đang chứng minh điều đó.

Như người viết đã viết trước đây, chuyến tàu lịch sử dừng lại ở nhiều sân ga, có người bước xuống nhưng cũng có người bước lên tiếp tục hành trình về phía trước. **Trong suốt 48 năm qua, nhiều người đã bị xử bắn trong các trại tù CS, bị tù đày trong rừng sâu nước độc, nhưng lịch sử như một dòng sông vẫn chảy, nền cộng hòa vẫn còn vững chắc, những người dân thân vì tương lai độc lập, tự do dân chủ của đất nước vẫn tiếp tục lên đường. Việt Nam sẽ thay đổi.**

Trần Trung Đạo

(Viết thêm từ chính luận "Việt Nam, Một Thời Thừa Máu")

#### **Tham khảo:**

[1] James Macdonald, When Globalization Fails: The Rise and Fall of Pax Americana, 2015

[2] Lee Kuan Yew, From Third World to First (New York: Harper, 2000) [3] Seymour Topping, the former managing editor of the New York Times. China vs. the US: The Roots of a Love-Hate Relationship (Part 1), World Policy Journal, Dec 14, 2011.

[4] Lịch sử Việt Nam, Chương IV: Đảng Lãnh Đạo Cách Mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc Và kháng chiến chống Mỹ, cứu Nước(1954-1975)

[5] Quang Zhai, China & The Vietnam Wars, 1950-1975, University of North Carolina Press, 2000.

[6] Chu Hào, Đã đến lúc cần phải đối thoại, Bauxit Viet Nam, 23/08/2016 [7] Nguyễn Thanh Tâm, Viện Lịch sử Đảng- Học viện Chính trị- Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, các cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tuyên Giáo, 31/1/2010 [8] South Korea: One of the World's Great Success Stories Heads to the Polls [9] Tương Lai, Nhớ lại mùa giáng sinh B-52 (Mệnh mông thế sự 58), Bauxit Viet Nam, 26/12/2016

[10] France and the Algerian War, 1954-1962: Strategy, Operations and Diplomacy, Martin S. Alexander, J.F.V. Keiger, pp 148-150

[11] Gorbachev calls communism 'propaganda', AP Press, Mar 12, 2002, 12:37pm EDT

[12] The Lessons Of Dien Bien Phu by Miles Maochun Yu, a professor of East Asia and military and naval history at the United States Naval Academy (USNA). [13] Changes in Mao Zedong's Attitude toward the Indochina War, 1949-1973, Yang Kuisong Working Paper No. 34 Translated by Qiang Zhai, Woodrow Wilson International Center For Scholars

[14] Các biên bản, điện tín thuộc "Geneva Conference of 1954" được lưu trữ tại Wilson Center.

[15] The Pentagon Papers. Volume 1, Chapter 3, "The Geneva Conference, May-July, 1954", Boston: Beacon Press, 1971.

[16] Duiker, William J., Ho Chi Minh: A Life, New York : Hyperion, 2000 [17] Trần Trung Đạo, Cách Mạng Dân Tộc Dân Chủ Trong Tình Hình Mới, talawas 05/09/2010.